TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 57/2020/HS-ST
Ngày 22 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Long Giao

Bà Nguyễn Thị Kính

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Kiều Thị Ng; sinh ngày 01 tháng 6 năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: TK53/40B V, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 42 H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Công Th và bà Nguyễn Thị L; chưa có chồng, có 01 con sinh năm 2008: tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ ngày 05/01/2020, Công an Phường 8, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hành chính Khách sạn H (địa chỉ: 204A P, Phường 8, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại phòng số 202 do Kiều Thị Ng đăng ký thuê, qua kiểm tra, Ng tự giao nộp cho Công an 01 túi vải màu đen đựng 01 hộp kim loại màu tím bên trong

có tinh thể không màu; 02 đoạn ống nhựa màu cam sọc trắng chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Ng khai các tinh thể không màu là ma tuý dùng để bán). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của Ng 01 xe gắn máy biển số: 36B2-664.74; 02 điện thoại di động hiệu OPPO và Samsung; 01 túi vải màu đen. Công an tiến hành đưa Ng cùng với toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an phường để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra, làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định số 151/KLGĐ-H ngày 13/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Kiều Thị Ng và hình dấu Công an Phường 8, Quận 8, bên trong có 01 hộp kim loại màu tím chứa: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3657g (không phẩy ba sáu năm bảy gam), loại Methamphetamine; tinh thể không màu trong 02 đoạn ống nhựa màu cam sọc trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3006g (không phẩy ba không không sáu gam), loại Methamphetamine; tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2490g (không phẩy hai bốn chín không gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Kiều Thị Ng khai nhận: Vì muốn có tiền tiêu xài nên Ng nảy sinh ý định mua ma túy về bán để thu lợi bất chính. Từ tháng 9/2019, thông qua bạn bè giới thiệu, Ng biết một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) có bán ma tuý tại khu vực đường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi cần mua ma túy, Ng dùng điện thoại gọi đến thuê bao số 0902.513.198 của T hỏi mua ma túy tổng hợp với giá từ 200.000 đồng đến 800.000 đồng rồi phân ra thành nhiều gói nhỏ để bán lại cho người nghiện với giá từ 250.000 đồng đến 350.000 đồng mỗi gói. Lúc 18 giờ ngày 03/01/2020, Ng sử dụng thuê bao số 0903.093.403 gọi cho T để hỏi mua ma túy tổng hợp với giá 800.000 đồng. Sau đó, Ng điều khiển xe gắn máy biển số: 36B2-664.74 đến đường T, quận B gặp T lấy 01 gói nylon chứa ma túy tổng hợp và đưa cho T số tiền 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Ng phân nhỏ số ma túy trên bỏ vào 02 đoạn ống nhựa màu cam sọc trắng và 01 gói nylon, còn lại một ít ma túy chưa phân. Phân chia ma túy xong, Ng cất giấu tất cả số ma túy vừa phân vào hộp kim loại màu tím, đợi người nghiện gọi điện hỏi mua thì bán với giá 250.000 đồng mỗi đoạn ống nhựa màu cam sọc trắng chứa ma túy và bán giá 350.000 đồng mỗi gói nylon chứa ma túy. Vào lúc 16 giờ ngày 05/01/2020, Ng điều khiển xe gắn máy biển số: 36B2-664.74 đến khách sạn H rồi thuê phòng số 202, trong lúc Ng đang ở trong phòng chờ người nghiện gọi điện hỏi mua ma túy thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như trên.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 31/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Kiều Thị Ng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Kiều Thị Ng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm 06

tháng đến 03 năm 06 tháng tù và phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về vật chứng thu giữ, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 18 giờ ngày 05/01/2020, tại phòng số 202 của Khách sạn H (địa chỉ: 204A P, Phường 8, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Kiều Thị Ng có hành vi cất giữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,9153 gam, loại Methamphetamine thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Kiều Thị Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành

người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm phong số 151/20/Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] - 01 túi vải màu đen bị cáo dùng để cất giấu ma tuý, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] - 01 điện thoại di động hiệu OPPO và 01 điện thoại di động hiệu Samsung tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc mua bán ma tuý nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] - 01 xe gắn máy gắn biển số 36B2-664.74, Ng khai mượn xe này từ một người bạn tên T (không rõ lai lịch) vào khoảng tháng 6/2019 để làm phương tiện đi lại. Qua xác minh biển số 36B2-664.74 là biển số giả. Xe có số khung: RLCM23B308Y010750, số máy: 23B3-010750. Qua xác minh số khung, số máy xe, do chị Thiệu Thị Minh Th (cư trú tại: Ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh B) đứng tên đăng ký, xe có nhãn hiệu Mio Ultimo. Chị Th khai mua xe vào năm 2008 để sử dụng, đến năm 2013 chị đã bán xe này cho một người đàn ông (không rõ lai lịch). Như vậy, chị Th không còn quyền lợi liên quan đến chiếc xe này, do chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với biển số 36B2-664.74 là biển số giả, xét không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[12] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận, cùng phương thức mua và bán ma túy như đã khai, tính đến thời điểm bị bắt quả tang, bị cáo đã mua ma túy từ Tuấn nhiều lần để bán lại, mỗi lần bán hết số ma túy, bị cáo thu lợi khoảng 200.000 đồng đến 300.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo thì không còn chứng cứ nào khác để truy cứu hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã thực hiện trước khi bị bắt quả tang, cũng như không có căn cứ để xác định số tiền thu lợi bất chính như bị cáo khai.

[13] Đối với người đàn ông tên T bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[14] Đối với người quản lý hợp pháp của Khách sạn H, do không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[15] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Kiều Thị Ng 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2020.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, c khoản 2 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 151/20/Q8 có chữ ký ghi tên Kiều Thị Ng và hình dấu Công an Phường 8, Quận 8, các chữ ký ghi tên giám định viên Võ Anh T, cán bộ điều tra Nguyễn Huy L;

+ 01 (một) túi vải màu đen;

+ 01 (một) biển số xe 36B2-664.74 (biển số giả);

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng có số imei 1: 357932/06/250521/2, số Imei 2: 357933/06/250521/0 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy có số khung: RLCM23B308Y010750, số máy: 23B3-010750, nếu hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 51/PNK ngày 12/3/2020).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Kiều Thị Ng nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh